

Số: 406 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 840/CT-TTHT ngày 9/1/2017 của Cục Thuế thành phố Hà Nội đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng giai đoạn năm 2004 - 2006:

- Tại điểm 3, mục III, phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính quy định:

“3. Cơ sở kinh doanh đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

3.1- Được miễn thuế 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 02 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới không thuộc ngành nghề, lĩnh vực A; không thực hiện tại địa bàn B hoặc địa bàn C

3.2- Được miễn thuế 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo nếu thuộc ngành nghề, lĩnh vực A.

...

Thời gian miễn thuế, giảm thuế theo điểm này được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành bắt đầu đưa vào sản xuất, kinh doanh. Đối với những dự án đầu tư có thời gian thực hiện dự án kéo dài và chia ra thành nhiều hạng mục đầu tư thì cơ sở kinh doanh có thể lựa chọn thời gian tính miễn thuế, giảm thuế theo từng hạng mục đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh. Căn cứ thời gian dự kiến thực hiện dự án đầu tư, cơ sở kinh doanh đăng ký với cơ quan thuế thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư”

- Tại khoản 6, Điều 1 Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/8/2004 của Chính phủ quy định:

“6. Sửa đổi điểm 12, Mục VI, Danh mục A như sau:

“12. Đầu tư sản xuất, chế biến, dịch vụ công nghệ cao trong khu công nghiệp nhỏ và vừa, cụm công nghiệp.”

- Tại Điểm 5.1.4, khoản 5 Thông tư số 88/2014/TT-BTC ngày 01/9/2014 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính) quy định:

“5.1.4- Đoạn cuối Điểm 1 “Cơ sở kinh doanh có các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ được áp dụng các mức thuế suất ưu đãi khác nhau thì

cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thu nhập theo từng dự án đầu tư. Trường hợp không hạch toán riêng được thu nhập theo từng dự án đầu tư thì phải nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất mà cơ sở kinh doanh đang áp dụng.” được thay bằng đoạn mới như sau:

“Đối với cơ sở kinh doanh đang hoạt động mà có dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất thì mức thuế suất áp dụng đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

- Trường hợp dự án đầu tư vào cùng ngành nghề, lĩnh vực, cùng địa bàn với trụ sở chính của cơ sở kinh doanh thì phần thu nhập tăng thêm do dự án đầu tư mang lại áp dụng theo mức thuế suất mà cơ sở kinh doanh đang áp dụng.

- Trường hợp dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực khác hoặc địa bàn khác với trụ sở chính của cơ sở kinh doanh mà các ngành nghề, lĩnh vực hoặc địa bàn nêu trên thuộc diện khuyến khích đầu tư thì mức thuế suất ưu đãi áp dụng đối với phần thu nhập tăng thêm do dự án đầu tư mang lại xác định căn cứ vào mức độ đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư của dự án.

- Trường hợp dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực khác hoặc địa bàn khác trụ sở chính của cơ sở kinh doanh mà các ngành nghề, lĩnh vực hoặc địa bàn nêu trên không thuộc diện khuyến khích đầu tư thì phần thu nhập tăng thêm do dự án đầu tư mang lại phải nộp thuế theo mức thuế suất là 28%.”

2. Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng giai đoạn năm 2007 - 2008:

- Tại khoản 2, Mục IV, Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính quy định:

“2. Cơ sở kinh doanh đang hoạt động có đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

...

d) Miễn 03 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 05 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

...

Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập”

- Tại khoản 6, Phần H Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính quy định:

“6. Cơ sở kinh doanh đang hưởng miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC và Thông tư số 88/2004/TT-

BTC, theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp tiếp tục hưởng ưu đãi miễn thuế, giảm thuế cho thời gian còn lại. Trường hợp thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đang hưởng thấp hơn thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định tại Thông tư này thì cơ sở kinh doanh hưởng thời gian miễn thuế, giảm thuế theo qui định tại Thông tư này cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2007.”

- Tại điểm 53, mục VIII, phần B, Phụ lục A ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định về danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư như sau:

“53. Dự án đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập”

- Tại Phụ lục B ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP nêu trên quy định địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn bao gồm các khu công nghiệp được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Như vậy, chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng đã được quy định cụ thể cho từng thời kỳ.

Theo nội dung công văn số 840/CT-TTHT nêu trên của Cục Thuế thành phố Hà Nội và công văn số 29092016/FIN của Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam (Công ty) thì tại Giấy phép đầu tư điều chỉnh số 1937/GPĐC6-KCN-HN ngày 29/12/2004 có bổ sung nhà máy sản xuất đặt tại khu công nghiệp Amata (Đồng Nai). Theo Công ty trình bày thì đến năm 2007 Công ty mới thực hiện hoạt động đầu tư Nhà máy tại Khu công nghiệp Amata (Đồng Nai) khi tăng thêm vốn đầu tư theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 012023000079 ngày 21/11/2007 và nhà máy tại Khu công nghiệp Amata (Đồng Nai) phát sinh thu nhập chịu thuế năm 2009.

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội căn cứ vào các quy định có liên quan được trích dẫn nêu trên và thực tế hoạt động đầu tư mở rộng, sản xuất kinh doanh của Dự án nhà máy tại Khu công nghiệp Amata (Đồng Nai) của Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam để xác định ưu đãi về thuế TNDN theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

TL. TÔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Quý Trung